

Số: 176/BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách tại kỳ họp lần thứ 11 khóa IX

Kính thưa:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Các vị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các vị khách dự.

Để chuẩn bị cho kỳ họp lần thứ 11 HĐND tỉnh Đồng Tháp khoá IX, ngày 13 tháng 6 năm 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức cuộc họp Ban để thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực KT-NS. Ban KT-NS xin báo cáo với các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

A. Thẩm tra Báo cáo số 155/BC-UBND tỉnh ngày 03 tháng 6 năm 2019 về tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm; dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2019:

I. Tình hình phân bổ và giao dự toán NSNN năm 2019

Qua xem xét báo cáo, Ban KT-NS nhận thấy UBND tỉnh đã phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2019 kịp thời đến các đơn vị sử dụng ngân sách, các chủ đầu tư, tạo sự chủ động để triển khai nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã chủ động trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phương án sử dụng nguồn tăng thu xổ số kiến thiết và nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2018 kịp thời. Riêng đối với vốn đầu tư phát triển, việc phân bổ chi tiết là khá chậm đến tháng 4/2019 còn 280,627 tỷ chưa phân bổ.

II. Tình hình ước thực hiện thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019

Ban KT-NS nhận thấy trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình kinh tế, xã hội của Tỉnh tiếp tục đạt được những kết quả khả quan, tình hình thu, chi NSNN đã có những chuyển biến tích cực và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

1. Về thu NSNN: Theo báo cáo của UBND tỉnh, thu NSNN 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 4.265 tỷ đồng/7.085 tỷ đồng, đạt 60,20% dự toán năm, tăng 17% so với cùng kỳ, 16/17 khoản thu đạt khá trên 50% dự toán năm và có khoản thu đạt và vượt dự toán năm¹. Cân đối ngân sách các cấp được đảm bảo, đáp ứng kịp thời

¹ Trong đó: Thu từ DNQDDP quản lý đạt 54,55% (240 tỷ đồng/440 tỷ đồng); Thu từ khu vực ĐTNN đạt 121,21% (40 tỷ đồng/33 tỷ đồng); Thu từ KV kinh tế NQD đạt 80,21% (770 tỷ đồng/960 tỷ đồng); Lệ phí trước

các nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán và một số nhiệm vụ cấp bách khác. Tuy nhiên, vẫn còn một số khoản thu ước đạt còn thấp, nợ thuế có chiều hướng gia tăng². Để đạt được những kết quả trên, đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, tinh thần trách nhiệm cao của cơ quan thuế, hải quan trong công tác thu, nộp thuế. Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương cần bám sát tình hình, khai thác tốt lợi thế, thời cơ, có chính sách thu phù hợp, tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu NSNN đạt và vượt kế hoạch đề ra.

2. Về chi NSNN: Ban KT-NS cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND tỉnh, (theo đó: Ước tổng chi NSDP 6.666 tỷ đồng, trong đó chi cho đầu tư phát triển là 1.661 tỷ đồng, đạt 58% KH; chi thường xuyên là 3.924 tỷ đồng, đạt 51% KH) và cho rằng, các nhiệm vụ chi trong 6 tháng đầu năm 2019 cơ bản đã đáp ứng được những yêu cầu, nhiệm vụ đề ra. Tuy nhiên, đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kết quả giải ngân đạt thấp, một số dự án đã bố trí vốn đầu tư nhưng vẫn còn vướng mắc trong triển khai, đây cũng là nguyên nhân sẽ tạo áp lực khá lớn trong chi ngân sách những tháng còn lại, thời gian triển khai thực hiện nhiệm vụ đề ra cần phải hết sức khẩn trương, đặc biệt là phải triển khai thi công trong điều kiện vào mùa mưa, mùa lũ sắp tới. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh có chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung quyết liệt nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn ĐTPT.

3. Về Cân đối ngân sách:

Theo báo cáo của UBND tỉnh, ước thực hiện thu nội địa cả năm 2019 là 7.359 tỷ đồng đạt 105% (nếu thu nội địa không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất, đạt 104%), ước tăng thu ngân sách địa phương không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất khoảng 190 tỷ đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh tăng thu khoảng 114 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện tăng thu khoảng 76 tỷ đồng³.

Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh lập phương án sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi năm 2019, báo cáo Thường trực HĐND Tỉnh quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp gần nhất theo quy định Luật ngân sách (Điểm e Khoản 2 Điều 59, Luật NSNN năm 2015).

III. Về giải pháp thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2019

Ban KT-NS cơ bản thống nhất với các giải pháp điều hành của UBND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm một giải pháp sau:

1. Tiếp tục có giải pháp hiệu quả cải thiện chỉ số CPI của Tỉnh nhằm tạo

bạ đạt 58,33% (140 tỷ đồng/24 tỷ đồng); Thu khác ngân sách đạt 63,56% (150 tỷ đồng/236 tỷ đồng); Thu XSKT đạt 61,23% (845 tỷ đồng/1.380 tỷ đồng);...

² Thu phí xăng dầu, thuế bảo vệ môi trường đạt 49,56%; thu tại xã đạt 34,29%; nợ thuế có chiều hướng tăng (tổng nợ thuế toàn tỉnh tính đến tháng 5/2019 là 633,769 tỷ, so với 31/12/2018 tăng 37,115 tỷ, trong đó nợ có khả năng thu đến 90 ngày và trên 90 ngày là 120,151 tỷ, chiếm tỷ lệ 18,96%/tổng số nợ thuế; nợ khó thu là 500,625 tỷ, chiếm tỷ lệ 78,99%/ tổng số nợ thuế).

³ Gồm: Cty TM Dầu khí 63 tỷ đồng; Cty xây lắp 34 tỷ đồng; dự kiến số tăng thu từ khu vực ngoài quốc doanh và khác khoảng 93 tỷ đồng.

môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi hơn nữa trong thời gian tới, có các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

2. Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc phân bổ, giao dự toán; đôn đốc nộp kịp thời các khoản thu vào NSNN, hạn chế tình trạng nợ thuế⁴; tăng cường quản lý các nguồn thu từ đất đai, bán tài sản công. Rà soát, phân loại các khoản nợ đọng thuế không có khả năng thu hồi tiếp tục kiến nghị các cơ quan TW xem xét xử lý theo định. Quản lý chặt chẽ chi NSNN, nhất là chi thường xuyên, không ban hành chính sách mới làm tăng chi NSNN khi không có nguồn đảm bảo.

3. Đánh giá kết quả thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, việc huy động và sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp.

4. Thực hiện rà soát, sắp xếp lại các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo hướng tập trung, tinh gọn, giảm số lượng quỹ, giảm bộ máy quản lý và biên chế nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các quỹ theo đúng quy định của Luật NSNN.

5. Chuẩn bị tốt cho việc xây dựng kế hoạch tài chính 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn sau năm 2020, kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm theo quy định.

B. Thẩm tra Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2019 của UBND Tỉnh về việc phê chuẩn bổ sung tổng quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2017.

I. Thẩm tra Tờ trình:

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết:

Căn cứ quy định tại Điều 65, Điều 69 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Công văn số 14297/BTC-NSNN ngày 16/11/2018 về việc Bổ sung kinh phí từ nguồn kinh phí còn lại của NSTW năm 2017 và đề nghị xây dựng phương án điều chỉnh quyết toán năm 2017 báo cáo HĐND tỉnh phê chuẩn. Do đó, Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn bổ sung Nghị quyết về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là cần thiết.

2. Nội dung Tờ trình:

Qua xem xét, Ban KT-NS thống nhất như nội dung UBND tỉnh trình. Song, qua Tờ trình bổ sung tổng quyết toán ngân sách năm 2017, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khi có những trường hợp cần xử lý điều chỉnh để trình kỳ họp theo ý kiến, kiến nghị của TW, kiểm toán, thanh tra có phát sinh sau khi Ban đã họp thẩm tra đến khi khai mạc kỳ họp còn từ 8 đến 10 ngày thì nên xin ý kiến Thường trực HĐND đưa nội dung vào chương trình kỳ họp để Ban thẩm tra bổ

⁴ Nợ thuế có chiều hướng tăng (tổng nợ thuế toàn tỉnh tính đến tháng 5/2019 là 633,769 tỷ, so với 31/12/2018 tăng 37, 115 tỷ, trong đó nợ có khả năng thu đến 90 ngày và trên 90 ngày là 120,151 tỷ, chiếm tỷ lệ 18,96%/tổng số nợ thuế; nợ khó thu là 500,625 tỷ, chiếm tỷ lệ 78,99%/ tổng số nợ thuế).

sung trình ra kỳ họp, tránh để lại kỳ họp sau trình sẽ chậm. Đơn cử như kỳ họp này trình điều chỉnh bổ sung 01 khoản thu, chi “bổ sung có mục tiêu NSTW cho NSDP” vào Nghị quyết tổng quyết toán NS năm 2017, Bộ Tài chính ban hành công văn số 14297/BTC-NSNN ngày 16/11/2018, ngày UBND tỉnh nhận văn bản 22/11/2018, ngày họp Ban 12/11/2018, ngày họp HĐND tỉnh 06/12/2018. Nếu bổ sung nội dung này vào chương trình và thông qua kỳ họp lần thứ 8 vẫn kịp. Rất mong UBND tỉnh có chú ý vấn đề này và đề nghị UBND tỉnh quan tâm gửi báo cáo quyết toán cho các quan TW đúng thời gian quy định⁵.

II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:

Ban KT-NS có ý kiến như sau:

- Tại phần tiêu đề đề nghị điều chỉnh lại “về việc bổ sung Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về phê chuẩn tổng quyết toán NSNN trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2017.

- Tại Điều 1, khoản 1, điểm 1.1, mục b “Thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW: 1.709.324.726.516 đồng” được điều chỉnh bổ sung “1.633.000.000 đồng”. Sau khi điều chỉnh bổ sung “1.710.957.726.516 đồng”.

- Tại Điều 1, khoản 1, điểm 1.2, mục e “Chi chuyển nguồn kinh phí sang năm 2018: 3.529.020.603.288 đồng được điều chỉnh bổ sung “1.633.000.000 đồng”. Sau khi điều chỉnh bổ sung “3.530.653.603.288 đồng”.

Như vậy, tổng quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2017 sau bổ sung quyết toán là:

- Tại Điều 1, khoản 1, điểm 1.1, mục b “Tổng thu NSDP: 15.396.939.128.242 đồng.

- Tại Điều 1, khoản 1, điểm 1.2 “Tổng chi ngân sách địa phương (không kể chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách): 14.336.893.989.325 đồng”.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

C. Thẩm tra Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2019 của UBND Tỉnh về Thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, mức chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

I. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết:

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC, tại Điều 33 quy định Hội đồng nhân dân tỉnh theo khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, quy định cụ thể mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế tại Việt Nam và mức chi tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí, không vượt mức chi theo quy định.

⁵ Báo cáo quyết toán năm 2017 gửi Bộ Tài chính chậm 83 ngày.

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, mức chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là cần thiết và đúng quy định.

2. Nội dung Quy định kèm theo Nghị quyết:

Qua xem xét, Ban KT-NS cơ bản thống nhất với nội dung quy định kèm theo Nghị quyết của UBND Tỉnh trình. Tuy nhiên, có một số ý kiến cụ thể đối với Quy định kèm theo như sau:

- Đề nghị bỏ điểm e, khoản 2, điều 5 vì thực tế không có.
- Tại khoản 3, điều 5 “chi ăn hàng ngày” đề nghị bổ sung thêm “và tiệc chiêu đãi” và bổ sung “đã bao gồm đồ uống”. Bổ sung thêm điểm g “trong ngày tổ chức chiêu đãi thì buổi trưa (hoặc tối) còn lại (nếu có) được thực hiện theo tiêu chuẩn bằng 50% tiêu chuẩn hàng ngày của từng mức chi trên”.

II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:

Ban KT-NS cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết và Quy định kèm theo Nghị quyết của UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, đề nghị bổ sung những nội dung Ban đề nghị ở trên.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

D. Thẩm tra Báo cáo số 157/BC-UBND tỉnh ngày 07 tháng 6 năm 2019 về tình hình ước thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019.

I. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư 6 tháng đầu năm 2019:

Căn cứ Nghị quyết số 206/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 về giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ là 3.374,731 tỷ đồng⁶. Ngoài ra, theo báo cáo Kho Bạc số chuyển nguồn từ năm 2018 sang năm 2019 là 2.087,721 tỷ đồng⁷; trong đó: chuyển nguồn dự toán là 957,879 tỷ đồng (vốn trong nước 893,226 tỷ đồng và vốn nước ngoài 118,670 tỷ đồng), chuyển nguồn tạm ứng là 1.125,824 tỷ đồng.

Tính đến ngày 20/5/2019 UBND tỉnh đã phân bổ 3.067,104 tỷ đồng, đạt 91,6% kế hoạch vốn được giao, còn 280,627 tỷ đồng chưa phân bổ (gồm: 10% dự phòng 193,965 tỷ; vốn chuẩn bị đầu tư 25 tỷ đồng và vốn CTMTQG XDNTM 61,662 tỷ đồng).

Nhìn chung, UBND tỉnh đã chủ động trong phân bổ chi tiết các nguồn vốn và tập trung chỉ đạo, điều hành kế hoạch vốn đầu tư công nhằm tháo gỡ khó khăn, đồng thời có nhiều giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và vốn chuyển nguồn năm 2018 chuyển sang, kết quả giải ngân vốn đầu tư công tính đến 20/5 đạt 13,6% và ước 6 tháng đầu năm 2019 đạt 27,8% vốn đã phân bổ và gần bằng 5% đối với vốn chuyển nguồn năm 2018 (vốn

⁶ - Tổng vốn là 3.374,731 tỷ đồng, gồm: Vốn cân đối NSDP là 2.416,35 tỷ đồng, vốn TW Hỗ trợ là 432,532 tỷ đồng, vốn TPCP là 328,4 tỷ đồng và vốn ODA là 170,444 tỷ đồng.

⁷ - Trong đó: vốn NSTT: 375,635 tỷ đồng; vốn XSKT 544,1 tỷ đồng; Vốn NSTW HTMT: 1.045,216 tỷ đồng; vốn ODA 118,670 tỷ đồng.

trong nước). Đồng thời, UBND tỉnh đã chủ động rà soát các danh mục dự án đủ điều kiện để thông qua HĐND tỉnh bố trí số vốn còn lại tại kỳ họp này là 215,165 tỷ đồng (gồm: 10% dự phòng 193,965 tỷ đồng; vốn CTMTQG XDNTM 21,2 tỷ đồng), số vốn còn lại chưa phân bổ là 65.462 tỷ đồng (gồm: vốn CBĐT 25 tỷ; và vốn CTMTQG XDNTM 40,462 tỷ đồng).

Tuy nhiên, trong triển khai thực hiện kế hoạch vốn năm 2019 còn một số hạn chế như: tiến độ triển khai thực hiện các dự án chậm có 31/258 dự án với số vốn 1.370 tỷ đồng không có khả năng giải ngân hết vốn là 528 tỷ đồng⁸, nguồn vốn chuyển nguồn từ năm 2018 sang năm 2019 tương đối lớn 957,879 tỷ đồng là nguyên nhân gây khó khăn cho công tác giải ngân vốn kế hoạch năm 2019; tuy tỷ lệ giải ngân ước 6 tháng đạt 27,8% nhưng thấp hơn so với cùng kỳ 27,9 % và các năm trước (Năm 2017: 31,84%, năm 2018: 27,9 %), mặt khác, nguồn vốn chuyển nguồn năm 2018 lớn nhưng tỷ lệ giải ngân đạt rất thấp 5% cho thấy các chủ đầu tư chưa quan tâm đến giải ngân nguồn vốn này từ đầu năm... Qua đó cho thấy, mặt dù UBND tỉnh đã nỗ lực chỉ đạo điều hành, cùng với sự vào cuộc quyết liệt của Thường trực HĐND tỉnh trong việc khảo sát, giám sát, chất vấn, giải trình nhưng công tác triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND về vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2019 chưa có chuyển biến so với năm trước, còn nhiều dự án tiến độ triển khai chậm, tỷ lệ giải ngân đạt thấp, nguyên nhân chủ quan chủ yếu được đánh giá: do vướng GPMB và điều chỉnh dự án đã làm dự án triển khai chậm, giảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Như vậy, sẽ tạo ra áp lực lớn trong giải ngân vốn đầu tư phát triển và khó đạt theo kế hoạch đề ra. Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh khẩn trương chỉ đạo giải quyết kịp thời các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn ĐTPT, làm rõ việc giải ngân thấp do đâu, trách nhiệm thuộc về ai để có biện pháp xử lý nhằm cải thiện tình hình và xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh những tháng còn lại của năm 2019.

II. Giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2019:

Để thực hiện tốt công tác quản lý vốn đầu tư phát triển trong những tháng cuối năm 2019, ngoài các giải pháp UBND tỉnh nêu. Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh thực hiện một số giải pháp sau:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả thông báo kết luận số 114/TB-HĐND ngày 02/5/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận phiên giải trình tình hình chuyển nguồn vốn Đầu tư XD CB trên địa bàn Tỉnh từ năm 2016-2018 và những năm tiếp theo.

⁸-Trong đó có 04 dự án trọng điểm, với số vốn không giải ngân hết là 455,3 tỷ đồng, gồm các dự án : Phát triển hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp là 20,3 tỷ; Tiểu dự án Nâng cao khả năng thoát lũ và phát triển sinh kế bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Đồng Tháp Mười là 30 tỷ; Bệnh viện Đa khoa ĐT là 305 tỷ; Đường Sông tiền TP Cao Lãnh (tên cũ) là 100 tỷ.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các chủ đầu tư sớm hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án để bố trí các nguồn vốn còn lại chưa phân khai đã phân bổ đầu năm là 65.462 tỷ đồng (gồm: vốn CBĐT 25 tỷ; và vốn CTMTQG XDNTM 40,462 tỷ đồng).

- Có giải pháp kịp thời phân bổ sử dụng hiệu quả đối với số vốn đã phân bổ cho 31 dự án không giải ngân hết vốn với số tiền 528 tỷ đồng. Trong đó quan tâm bố trí vốn thực hiện cho Chương trình kiên cố hóa trường lớp học giai đoạn 2016-2020 nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành vào năm 2020.

- Chủ động đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư công cho năm 2020, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Đ. Thẩm tra tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh về việc thông qua phân bổ chi tiết nguồn vốn 10% còn lại của kế hoạch đầu tư công do Tỉnh quản lý và phân bổ năm 2019.

1. Thẩm tra nội dung Tờ trình:

a) Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Nghị quyết số 206/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 về giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý, với tổng nguồn vốn đầu tư là 3.374,731 tỷ đồng, nhưng tính đến ngày 20/5/2019 UBND tỉnh đã phân bổ 3.067,104 tỷ đồng, đạt 91,6% kế hoạch vốn được giao, vốn còn lại chưa phân bổ là 280,627 tỷ, trong đó có 10% vốn dự phòng cân đối ngân sách địa phương còn lại chưa phân bổ là 193,965 tỷ đồng (gồm: NSTT là 55,965 tỷ đồng; XSKT là 138 tỷ đồng).

Để sớm sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư, UBND tỉnh đã tích cực rà soát danh mục dự án hoàn chỉnh thủ tục đầu tư đủ điều kiện bố trí vốn trình HĐND tỉnh quyết định là đúng quy định Luật đầu tư công.

b) Về phương án phân bổ: Phương án phân bổ tập trung đầu tư cho lĩnh vực giáo dục và Đào tạo; Y tế; Giao thông, Nông nghiệp và Quản lý nhà nước.

- Nguồn NSTT: 55,965 tỷ đồng, bố trí cho 8 dự án là 48,684 tỷ đồng, (gồm: 3 dự án chuyển tiếp; 5 dự án khởi công mới) và bố trí thanh toán tất toán công trình dự án là 7,281 tỷ đồng.

- Nguồn XSKT: 138 tỷ đồng, bố trí cho 18 dự án là 136,966 tỷ đồng, (gồm: 8 dự án chuyển tiếp; 10 dự án khởi công mới) và bố trí thanh toán tất toán công trình dự án là 1,034 tỷ đồng.

Ban KTNS thống nhất với phương án phân bổ vốn dự phòng 10% còn lại của kế hoạch đầu tư công do Tỉnh quản lý và phân bổ năm 2019, như UBND tỉnh trình.

2. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết.

Qua xem xét, Ban KTNS thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

E. Thẩm tra tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh về phương án phân bổ 10% dự phòng của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn NSTW hỗ trợ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

1. Thẩm tra nội dung Tờ trình:

a) Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Quyết định số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 của Bộ Kế hoạch và đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu chính phủ) giai đoạn 2016-2020 (đợt 2), trong đó vốn dự phòng 10% cho chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM giai đoạn 2016-2020 là 74,127 tỷ đồng.

Căn cứ Công văn số 2106/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019, trong đó có vốn đầu tư phát triển cho chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM là 160,1 tỷ đồng (gồm: vốn dự phòng giai đoạn 2016-2020 là 21,2 tỷ đồng và vốn kế hoạch năm 2019 là 138,9 tỷ đồng).

Căn cứ Công văn số 1809/BKHĐT-KTNN ngày 22/3/2019 của Bộ Kế hoạch và đầu tư về việc hướng dẫn sử dụng vốn dự phòng trung hạn 2016-2020 của chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM (viết tắt là Công văn số 1809/BKHĐT-KTNN).

Việc UBND tỉnh lập phương án phân bổ nguồn vốn dự phòng 10% của chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM giai đoạn 2016-2020 do trung ương hỗ trợ trình HĐND Tỉnh quyết định là phù hợp với quy định tại Công văn số 1809/BKHĐT-KTNN.

b) Về phương án phân bổ: phương án phân bổ vốn phù hợp với các quy định của Trung ương⁹. Theo đó, đã tập trung đầu tư cho huyện Tháp Mười đến năm 2020 đạt huyện nông thôn mới theo đúng chủ trương của Tỉnh ủy và hỗ trợ phát triển các HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

Ban KT-NS cơ bản thống nhất với phương án phân bổ như UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh:

- Sớm phân khai danh mục cụ thể và báo cáo kết quả với HĐND Tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Rà soát các nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, tăng thu ngân sách, lồng ghép các nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu để tập trung đầu tư cho các huyện, thị được cấp có thẩm quyền đánh giá đến năm 2020 có thể đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.

2. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết.

Qua xem xét, Ban KT-NS cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, đề nghị điều chỉnh một số nội dung như sau:

⁹ Quyết định số 676/QĐ-TTg ngày 18/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng về phê duyệt Đề án phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020.

- Tại khoản 2, Điều 2, đề nghị điều chỉnh đoạn “được điều hòa nội bộ kế hoạch vốn” thành “được điều hòa vốn trong nội bộ chương trình, đề án của kế hoạch vốn đã phân bổ”.

- Bổ sung căn cứ “Công văn số 2106/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019”.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

G. Thẩm tra Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 27 tháng 05 năm 2019 của UBND Tỉnh về phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án xây dựng Đường ĐT841 và cầu Sở Thượng 2.

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết:

a) Sự cần thiết:

- Đường ĐT841 được Tỉnh đầu tư xây dựng từ năm 2005 đến 2012 đưa vào sử dụng khai thác nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa cho người dân trong khu vực huyện, thị xã Hồng Ngự được thuận lợi. Hiện nay tuyến đường ĐT841 và cầu Sở Thượng 1 là tuyến đường độc đạo và quan trọng nhất để phát triển kinh tế xã hội của huyện Hồng Ngự. Tuy nhiên, qua thời gian khai thác sử dụng đến nay tuyến này đã quá tải, xuống cấp gây nguy hiểm cho giao thông, đi lại của người dân và cầu Sở Thượng 1 có tải trọng thấp đã làm hạn chế đến vận chuyển hàng hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương,...Do vậy, việc đầu tư nâng cấp, mở rộng Đường ĐT841 và xây mới cầu Sở Thượng 2 là cần thiết và phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông của Tỉnh đến năm 2030 và nguyện vọng của cử tri ở địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong kêu gọi, thu hút đầu tư,...để phát triển kinh tế - xã hội địa phương và khu vực cửa khẩu quốc tế Thường Phước.

b) Thẩm quyền Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án.

Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Đường ĐT841 và cầu Sở Thượng 2 có tổng mức đầu tư (khóai toán) là 241,999 tỷ đồng là dự án nhóm B thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh phê duyệt Chủ trương đầu tư, do vậy UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh phê duyệt Chủ trương đầu tư là phù hợp với Luật đầu tư công.

2. Thẩm tra nội dung Tờ trình:

Qua xem xét, Ban KT-NS có ý kiến như sau:

Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Đường ĐT841 và cầu Sở Thượng 2, đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn tại Báo cáo số 1100¹⁰ và được Hội đồng thẩm định tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư tại báo cáo số 1101¹¹.

¹⁰- Báo cáo số 1100/SKHĐT-NV, ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Đường ĐT841 và cầu Sở Thượng 2.

¹¹- Báo cáo số 1101/SKHĐT_HĐTĐ, ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng thẩm định Tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư dự án Đường ĐT841 và cầu Sở Thượng 2.

Ban KT-NS cơ bản thống nhất với nội dung UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị UBND tỉnh làm rõ thêm một số nội dung sau:

- Đề nghị làm rõ vì sao chọn phương án nhà nước làm đường và làm luôn cầu Sở Thượng 2; vì sao không chọn phương án đầu tư cầu Sở Thượng 2 bằng hình thức kêu gọi BOT (có giải trình để đại biểu nắm).

- Đề nghị bổ sung phân kỳ đầu tư cụ thể và kế hoạch vốn cho từng giai đoạn đầu tư.

2. Thẩm tra nội dung dự thảo Nghị quyết.

Ban KT-NS cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, Ban đề nghị điều chỉnh một số nội dung sau:

- Điều chỉnh tên Nghị quyết như sau: “Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng Đường ĐT841 và xây dựng mới cầu Sở Thượng 2.”

- Điều chỉnh, bổ sung một số vấn đề đã thẩm tra của nội dung Tờ trình.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

H. Thẩm tra Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của UBND Tỉnh về việc bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ

I. Thẩm tra Tờ trình:

1. Sự cần thiết

Tại kỳ họp lần thứ 9 (kỳ họp bất thường), Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 230/2019/NQ-HĐND ngày 02/4/2019 của HĐND tỉnh về việc bổ sung danh mục dự án đầu tư vào Nghị quyết 204/2018/NQ-HĐND¹² để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, theo đó có 11 dự án được bổ sung với tổng số vốn là 226,144 tỷ đồng. Như vậy tổng số vốn ngân sách địa phương theo Nghị quyết 204/2018/NQ-HĐND chưa phân bổ là 166,746 tỷ đồng (gồm: NSTT 58,006 tỷ đồng, Tăng thu XSKT 108,740 tỷ đồng). Để kịp thời phân bổ vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung danh mục dự án đầu tư đủ điều kiện bố trí vốn nhằm phát huy hiệu quả vốn đầu tư còn lại chưa phân bổ là cần thiết và phù hợp với Nghị định số 77 và Nghị định số 120 của Chính phủ.

2. Nội dung Tờ trình:

Qua xem xét, Ban KT-NS cơ bản thống nhất với nội dung Tờ trình, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020 còn lại được phân bổ đợt này là 166,746 tỷ đồng (gồm: NSTT 58,006 tỷ đồng, tăng thu XSKT 108,740 tỷ đồng), bố trí cho 05 dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và Quyết định đầu tư dự án.

¹²- Nghị quyết số 204/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND Tỉnh về việc thông qua phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

Ban KT-NS, đề nghị HĐND tỉnh thống nhất bổ sung 05 dự án, với số vốn là 166,746 tỷ đồng vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ như UBND tỉnh trình.

Đồng thời Ban KT-NS, có kiến nghị UBND tỉnh như sau:

- Khẩn trương rà soát lại danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2016-2020 đến thời điểm hiện nay còn bao nhiêu dự án chưa triển khai với tổng số vốn là bao nhiêu, cần nêu rõ lý do và trách nhiệm, báo cáo với HĐND tỉnh cho chủ trương loại bỏ và đề xuất bố trí vốn thu hồi từ các danh mục được chấp thuận loại bỏ bố trí cho danh mục dự án có tiến độ giải ngân tốt của giai đoạn 2016-2020 và dự án đã được phê duyệt sau 2020 để hoàn thành trong năm 2020 (không bố trí cho dự án mới).

- Thành lập "Ban chỉ đạo XDCB hay là Ban chỉ đạo đầu tư công" để chỉ đạo điều hành phân bổ, điều chuyển, giải ngân vốn; xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB, thiết kế, đấu thầu, . . . nhằm phát huy một cách hiệu quả vốn đầu tư. Vì nguồn vốn đầu tư công chiếm tỷ trọng lớn trên 50% trong tổng chi NSNN 5.462,452/10.357 tỷ đồng.

II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết.

Ban KT-NS, thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

I. Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2019 của UBND Tỉnh về việc bổ sung danh mục thu hồi đất và chuyển mục đích đất trồng lúa nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

I. Thẩm tra Tờ trình:

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết:

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Đồng Tháp. Ngày 06/12/2018, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 202/2018/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục dự án thu hồi đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp để triển khai thực hiện và Nghị quyết số 203/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục chuyển mục đích đất trồng lúa nước để thực hiện dự án năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Để có cơ sở triển khai công tác thu hồi đất thực hiện dự án trên. Việc, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bổ sung danh mục thu hồi đất và chuyển mục đích đất trồng lúa nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

2. Nội dung Tờ trình:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương thực hiện các thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai. Sau khi xem xét, Ban KT-NS thống nhất như nội dung UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban KT-NS có kiến nghị với UBND tỉnh “Hàng năm cần rà soát các danh mục dự án có trong kế hoạch thu hồi đất, chuyển mục đích nhưng đến hết năm thứ 3 không triển khai để có điều chỉnh hoặc hủy bỏ nhằm đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật”.

II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:

Ban KT-NS cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết và đề nghị có điều chỉnh như nội dung thẩm tra tại tờ trình.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét biểu quyết thông qua Nghị quyết.

K. Thẩm tra Báo cáo số 148/BC-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh về tình hình KT-XH 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019.

I. Về tình hình kinh tế 6 tháng đầu năm 2019

Ban KT-NS, cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND tỉnh. Kết quả ước thực hiện 6 tháng đầu năm, nhìn chung vẫn giữ được sự phát triển. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khá 6,9% (kế hoạch năm 2019 là 7,5%). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực; thu, chi ngân sách nhà nước cơ bản đáp ứng yêu cầu¹³; hoạt động tín dụng tiếp tục phát triển, đảm bảo cung cấp đủ vốn phục vụ cho phát triển kinh tế và thực hiện các mục tiêu xã hội; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, doanh nghiệp thành lập mới có vốn đăng ký tăng cao, . . . Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế của Tỉnh vẫn còn khó khăn và phải đối mặt với những thách thức, có khả năng ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh, đầu tư XD CB những tháng tiếp theo và khả năng thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2019¹⁴. Vì vậy, cần có đánh giá thận trọng để chuẩn bị các phương án và giải pháp phù hợp để đạt được mục tiêu đề ra.

II. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019

Ban KT-NS, cơ bản thống nhất với các nội dung chủ yếu của UBND tỉnh đưa ra thực hiện từ nay đến cuối năm. Để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tăng

¹³ Tổng thu ước đạt 4.265 tỷ bằng 60,20% dự toán năm (tăng 17% so với cùng kỳ); chi cân đối ngân sách địa phương đạt 5.920 tỷ bằng 48% dự toán năm.

¹⁴ Thiên tai, dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp; giải ngân kế hoạch đầu tư đạt tỷ lệ thấp 379 tỷ đồng, đạt 12,4% (ước 6 tháng đạt 863 tỷ = 28% kế hoạch vốn đã phân bổ); huy động nguồn lực cho phát triển vùng, nhất là cho kết cấu hạ tầng kết nối còn khó khăn; doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tăng so cùng kỳ; tình trạng ô nhiễm môi trường vùng nuôi thủy sản; thu gom, xử lý rác thải ở nông thôn còn bất cập. Giá cả một số nông sản xuống thấp ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, thu nhập của nông dân (lúa, cá tra, . . .).

trường kinh tế, các ngành, địa phương cần kịp thời tháo gỡ khó khăn, tận dụng mọi cơ hội để phát triển; trong đó cần bám sát diễn biến, tình hình, chủ động và sẵn sàng các phương án ứng phó kịp thời, hiệu quả với những diễn biến mới phát sinh và các sự cố có thể xảy ra (diễn biến khó lường của thời tiết, khí hậu, dịch tả lợn Châu phi, các loại dịch cúm trên người, gia súc, gia cầm); quyết liệt hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp tốt giữa các ngành với các địa phương để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Trong đó, cần tập trung:

1. Lãnh đạo thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu tăng trưởng đã đề ra. Rà soát, kiến nghị, xây dựng, triển khai các giải pháp tháo gỡ về thủ tục hành chính, quy định pháp lý thông thoáng trong các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư, xây dựng, đất đai, quy hoạch để thu hút nhà đầu tư, doanh nghiệp.
2. Chỉ đạo quyết liệt và triển khai đồng bộ hơn nữa các giải pháp nhằm hạn chế và sớm chấm dứt lây lan bệnh dịch tả lợn Châu Phi, tai xanh, H5N1. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.
3. Đẩy mạnh thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Rà soát tình hình sử dụng đất nông nghiệp và có cơ chế linh hoạt trong việc chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái, cây màu, cây công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho hiệu quả kinh tế cao hơn; đẩy mạnh hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; xây dựng phát triển các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, khuyến khích hình thành liên hiệp hợp tác xã cho một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực có quy mô lớn hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ nông sản. Tích cực đàm phán tìm kiếm và mở rộng các thị trường tiềm năng; hạn chế thấp nhất sự phụ thuộc vào một thị trường nhất định, đặc biệt quan tâm về truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm hàng hóa.
4. Tăng cường công tác chỉ đạo chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng, công tác đấu thầu, bảo đảm tiến độ thi công công trình, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay khi có khối lượng nghiệm thu. Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của từng dự án, kịp thời điều chỉnh kế hoạch từ dự án giải ngân chậm sang dự án có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân tránh để việc điều chỉnh kế hoạch vốn dồn vào cuối năm, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư năm 2019. Khẩn trương chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo quy định của Luật Đầu tư công.
5. Tiếp tục đầu tư, hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng khu vực của khẩu quốc tế Dinh Bà. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp thực hiện tốt hiệp định liên vận quốc tế giữa Việt Nam - Campuchia đã có hiệu lực, trong đó tăng cường ứng

dụng khoa học công nghệ vào quản lý, điều hành hoạt động vận tải, kết nối các phương thức vận tải.

6. Chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết đã ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến nay để kiến nghị HĐND tỉnh xem xét sửa đổi cho phù hợp.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban KT-NS HĐND tỉnh về các Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực kinh tế - ngân sách.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỜNG BAN



Trần Văn Hiếu
Trần Văn Hiếu